

Số: 2966/HD-LN

Lai Châu, ngày 20 tháng 12 năm 2023

### HƯỚNG DẪN LIÊN NGÀNH

**Thực hiện hỗ trợ phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của HĐND tỉnh**

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách về phát triển nông nghiệp hàng hoá tập trung giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025.

Để đảm bảo tính thống nhất trong triển khai thực hiện, liên ngành: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản tại mục 5.14 khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

#### **1. Đăng ký thực hiện chính sách**

a) Căn cứ Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư dự án của UBND tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư và tiến độ thực hiện dự án, nhà đầu tư (Doanh nghiệp, hợp tác xã,...) đăng ký dự án đề nghị hỗ trợ theo chính sách của Nghị quyết số

07/2021/NQ-HĐND gửi Phòng chuyên môn của UBND cấp huyện (đơn vị được giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện dự án), hồ sơ đăng ký gồm:

- Đơn đăng ký thực hiện chính sách (*Mẫu số 01*).
- Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư dự án của UBND tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư.
- Báo cáo kết quả, tiến độ đầu tư xây dựng dự án đến thời điểm đăng ký thực hiện chính sách hỗ trợ.

b) Căn cứ nội dung đăng ký và tiến độ thực hiện dự án, Phòng chuyên môn được UBND cấp huyện giao nhiệm vụ tổ chức thẩm định, báo cáo UBND cấp huyện xem xét đề xuất nhu cầu vốn hỗ trợ phù hợp, gửi Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ. Sau khi có quyết định giao dự toán của UBND tỉnh, UBND cấp huyện trình HĐND cùng cấp phân bổ và giao dự toán đến phòng chuyên môn của huyện.

## **2. Hồ sơ, trình tự nghiệm thu**

### **2.1. Tiếp nhận hồ sơ; thẩm định, nghiệm thu hỗ trợ**

a) Đối tượng hỗ trợ (Doanh nghiệp, HTX,...) nộp tối thiểu 04 bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ (bản chính hoặc bản sao chứng thực) tới Phòng chuyên môn được UBND cấp huyện giao nhiệm vụ. Thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ đầu tư (*Mẫu số 02*).
- Hồ sơ nghiệm thu, gồm: Đơn đề nghị nghiệm thu (*Mẫu số 03*) và các tài liệu liên quan (*phụ lục đính kèm*).

b) Sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Phòng chuyên môn được UBND cấp huyện giao nhiệm vụ tham mưu UBND cấp huyện thành lập Hội đồng thẩm định, nghiệm thu gồm: Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế thành phố, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế và hạ tầng, UBND cấp xã (nơi triển khai thực hiện dự án) và các phòng, đơn vị khác có liên quan.

Hội đồng thẩm định, nghiệm thu tiến hành nghiệm thu hỗ trợ theo nội dung, mức hỗ trợ quy định tại mục 5.14 khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, lập Biên bản nghiệm thu (*Mẫu số 04*).

c) Căn cứ hồ sơ đề nghị hỗ trợ, Biên bản nghiệm thu theo mẫu số 04, Hội đồng thẩm định, nghiệm thu họp thống nhất nội dung thẩm định, Phòng chuyên môn được UBND cấp huyện giao nhiệm vụ báo cáo thẩm định (*Mẫu số 05*) trình

UBND cấp huyện xem xét phê duyệt khoản hỗ trợ.

d) Trong thời gian tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận được hồ sơ hợp lệ (*bao gồm cả thời gian kiểm tra tại thực địa*), Phòng chuyên môn được UBND cấp huyện giao nhiệm vụ trình UBND cấp huyện phê duyệt khoản hỗ trợ. Trường hợp từ chối nghiệm thu hỗ trợ thì Phòng chuyên môn được UBND cấp huyện giao nhiệm vụ có văn bản gửi đối tượng hỗ trợ, nêu rõ lý do; đồng thời gửi UBND cấp huyện để báo cáo.

## **2.2. Quyết định phê duyệt hỗ trợ**

Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình của Phòng chuyên môn, UBND cấp huyện quyết định phê duyệt hỗ trợ. Trường hợp từ chối hỗ trợ, UBND cấp huyện có văn bản gửi đối tượng hỗ trợ, nêu rõ lý do.

## **3. Thủ tục nhận hỗ trợ**

### **3.1. Về thanh toán kinh phí hỗ trợ**

Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ của đối tượng hỗ trợ (Doanh nghiệp, HTX...), Phòng chuyên môn của UBND cấp huyện (đơn vị được giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện dự án) gửi hồ sơ, tài liệu sau đây đến Kho bạc nhà nước cùng cấp (các tài liệu này đều là bản chính hoặc bản sao có đóng dấu sao y bản chính của chủ đầu tư, chỉ gửi một lần cho đến khi dự án kết thúc đầu tư, trừ trường hợp bổ sung, điều chỉnh), bao gồm:

- Quyết định phê duyệt hỗ trợ của UBND cấp huyện;
- Quyết định phân bổ kế hoạch vốn của UBND cấp huyện;
- Giấy rút dự toán ngân sách nhà nước ban hành theo quy định hệ thống chứng từ kế toán theo quy định của Bộ Tài chính;
- Biên bản nghiệm thu hỗ trợ của Hội đồng thẩm định, nghiệm thu;

Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu, biên bản thanh lý hợp đồng và các chứng từ, hoá đơn thanh toán chi phí hỗ trợ phải hợp lệ đảm bảo theo quy định (nếu có).

### **3.2. Về quyết toán kinh phí hỗ trợ**

Phòng chuyên môn của UBND cấp huyện (đơn vị được giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện dự án) thực hiện tổng hợp chung kinh phí, thực hiện lập hồ sơ quyết toán theo năm ngân sách gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp trong báo cáo quyết toán ngân sách hằng năm của đơn vị theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp và Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính về quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh UBND các huyện, thành phố kịp thời báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để phối hợp với các sở, ngành liên quan nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

### SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

**GIÁM ĐỐC**



*Lương Văn Châu*

### SỞ TÀI CHÍNH

**GIAM ĐỐC**



*Lê Tuấn Anh*

### SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

**KT.GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Văn Quỳnh*

### SỞ XÂY DỰNG



*Hoàng Đại Thăng*

#### Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Kho bạc nhà nước tỉnh, huyện;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện;
- Phòng Kinh tế thành phố;
- TT Dịch vụ Nông nghiệp các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh và sở;
- Lưu: VT SNN&PTNT, STC, SKHĐT, SXD.

TÊN DOANH NGHIỆP/HTX...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐĂNG KÝ**

**Thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu**

Kính gửi: Phòng.....(đơn vị được UBND cấp huyện giao nhiệm vụ)

Nhà đầu tư (Doanh nghiệp/HTX,...).....;

Trụ sở chính:.....;

Loại hình kinh doanh: .....

Điện thoại: ..... Fax.....;

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/HTX.....

Người đại diện theo pháp luật: ..... Chức vụ:.....;

Số CCCD: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....

Căn cứ Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định chính sách về phát triển nông nghiệp hàng hoá tập trung giai đoạn 2021-2025. Nhà đầu tư (Doanh nghiệp/HTX,...) đăng ký thực hiện chính sách hỗ trợ như sau:

Stt	Nội dung chính sách (1)	Quy mô	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Ghi chú

Nhà đầu tư (Doanh nghiệp/HTX,...) chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của số liệu đăng ký, cam kết tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ, kỹ thuật theo quy định và thực hiện đúng quyền, trách nhiệm của đối tượng tham gia chính sách./.

..., ngày ... tháng ... năm ....

**Chức danh người đại diện  
doanh nghiệp/HTX  
(Ký tên, đóng dấu)**

**Ghi chú:**

(1) Nội dung chính sách: Ghi rõ nội dung chính sách đăng ký thực hiện theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

TÊN DOANH NGHIỆP/HTX...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Hỗ trợ đầu tư theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu**

Kính gửi:

- UBND huyện/thành phố;
- Phòng.....(đơn vị được UBND cấp huyện giao nhiệm vụ)

Tên tổ chức (Doanh nghiệp/HTX,...).....;

Trụ sở chính: .....

Loại hình kinh doanh: .....

Điện thoại: ..... Fax.....;

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/HTX .....

Người đại diện theo pháp luật: .....Chức vụ:.....;

Số CCCD: .....Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....

Căn cứ Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định chính sách về phát triển nông nghiệp hàng hoá tập trung giai đoạn 2021-2025. Tên tổ chức (Doanh nghiệp/HTX,...) đề nghị UBND huyện/thành phố xem xét phê duyệt hỗ trợ như sau:

**I. TÓM TẮT DỰ ÁN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

1. Tên dự án: .....

2. Lĩnh vực đầu tư: .....

3. Địa điểm thực hiện Dự án: .....

4. Mục tiêu và quy mô của Dự án: .....

5. Tổng vốn đầu tư của Dự án: .....

6. Diện tích đất sử dụng: .....

7. Tiến độ thực hiện Dự án: .....

8. Dự kiến thời gian đưa dự án vào khai thác sử dụng: .....

**II. KIẾN NGHỊ HƯỚNG HỖ TRỢ ĐẦU TƯ**

1. Căn cứ hỗ trợ: .....

2. Sự phù hợp với các điều kiện hỗ trợ: .....

3. Các khoản kiến nghị hưởng hỗ trợ đầu tư: .....

TT	Nội dung (1)	Số tiền	Thời gian hỗ trợ (năm)	Ghi chú
1				
2				

**III. CÁCH TÍNH CÁC KHOẢN KIẾN NGHỊ HƯỞNG HỖ TRỢ ĐẦU TƯ**

.....

**IV. CAM KẾT**

1. Về tính chính xác của những nội dung trên đây.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh, đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành.

....., ngày ... tháng ... năm ....  
**Chức danh người đại diện  
doanh nghiệp/HTX**  
(Ký tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

(1) Nội dung chính sách: Giải trình rõ căn cứ điều khoản đề nghị hỗ trợ, sự phù hợp với các điều kiện hỗ trợ, các nội dung đề nghị hỗ trợ.

TÊN DOANH NGHIỆP/HTX...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Nghiệm thu hoàn thành dự án đề nghị hỗ trợ đầu tư theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu**

Kính gửi: Phòng.....(đơn vị được UBND cấp huyện giao nhiệm vụ)

Tên tổ chức (Doanh nghiệp/HTX,...).....;

Trụ sở chính: .....

Loại hình kinh doanh: .....

Điện thoại: ..... Fax.....;

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/HTX .....

Người đại diện: ..... Chức vụ:.....;

Số CCCD: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....

Căn cứ Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định chính sách về phát triển nông nghiệp hàng hoá tập trung giai đoạn 2021-2025. Tên tổ chức (Doanh nghiệp/HTX,...) đề nghị Phòng.....(đơn vị được UBND cấp huyện giao nhiệm vụ) nghiệm thu hoàn thành dự án đề nghị hỗ trợ như sau:

1. Tên dự án: .....

2. Lĩnh vực đầu tư: .....

3. Địa điểm thực hiện Dự án: .....

4. Mục tiêu và quy mô của Dự án: .....

5. Tổng vốn đầu tư của Dự án: .....

6. Diện tích đất sử dụng: .....

7. Tiến độ thực hiện Dự án: .....

8. Thời gian hoàn thành Dự án: .....

Đề nghị Phòng.....(đơn vị được UBND cấp huyện giao nhiệm vụ) nghiệm thu hoàn thành dự án để tổ chức (Doanh nghiệp/HTX,...) có căn cứ triển khai thực hiện các bước tiếp theo./.

....., ngày ... tháng ... năm ....

**Chức danh người đại diện  
doanh nghiệp/HTX  
(Ký tên, đóng dấu)**



UBND HUYỆN...  
PHÒNG.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

....., ngày ..... tháng ... năm .....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/thành phố

Căn cứ Đơn đề nghị hỗ trợ số... ngày... tháng... năm..... của tổ chức (Doanh nghiệp/HTX,...) đề nghị hỗ trợ đầu tư dự án (Tên dự án) và hồ sơ kèm theo kèm theo; Phòng.....(đơn vị được UBND cấp huyện giao nhiệm vụ) báo cáo kết quả thẩm định hỗ trợ đầu tư đối với tổ chức (Doanh nghiệp/HTX,...) đầu tư vào Dự án....(Tên dự án) theo quy định tại Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22 tháng 3 năm 2021 của HĐND tỉnh như sau:

### **I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH**

1. Đơn đề nghị số .....
2. Dự án đầu tư .....
3. Biên bản nghiệm thu, thẩm định của Hội đồng thẩm định, nghiệm thu
4. Ý kiến của các cơ quan liên quan: .....
5. Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

### **II. THÔNG TIN DỰ ÁN**

1. Tên dự án: .....
2. Lĩnh vực đầu tư: .....
3. Mục tiêu và quy mô dự án: (Mục tiêu sản phẩm đầu ra của dự án, số lượng lao động dự kiến, các hạng mục đầu tư và diện tích đất sử dụng ....)
4. Cấp quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư dự án: .....
5. Cấp quyết định đầu tư dự án: .....
6. Địa điểm thực hiện dự án: .....
7. Tổng mức đầu tư dự án: .....(Trong đó làm rõ theo từng nguồn vốn)
8. Dự kiến mức vốn đề nghị Nhà nước hỗ trợ: .....
9. Thời gian thực hiện: .....
10. Các thông tin khác (nếu có): .....

### **III. TỔNG HỢP Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP**

Tổng hợp ý kiến của các cơ quan phối hợp

#### **IV. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỦ TRÌ**

##### **1. Hỗ trợ đầu tư:**

- Điều kiện đáp ứng: .....

- Mức hỗ trợ: .....

- Thời gian hỗ trợ: .....

2. Ý kiến khác: .....

#### **V. KẾT LUẬN**

Trên đây là ý kiến thẩm định hỗ trợ đối với tổ chức (Doanh nghiệp/HTX,...) thực hiện Dự án....., kính trình Ủy ban nhân dân huyện/thành phố xem xét, quyết định./.

##### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Cơ quan tham gia thẩm định;
- Các cơ quan liên quan khác;
- Lưu: .....

#### **CƠ QUAN CHỦ TRÌ**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

**HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày .... tháng .... năm ....

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU**

**HOÀN THÀNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ HOẶC HẠNG MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ  
ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ  
THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 07/2021/NQ-HĐND NGÀY 22/3/2021 CỦA HỘI  
ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

1. Dự án (hạng mục dự án): .....

2. Địa điểm xây dựng: .....

3. Thành phần tham gia nghiệm thu:

a) Phía Hội đồng nghiệm thu (Thành viên Hội đồng nghiệm thu theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm của UBND huyện/thành phố)

b) Phía doanh nghiệp/HTX: (Tên doanh nghiệp/HTX)

Người đại diện theo pháp luật và người phụ trách đầu tư dự án, hạng mục dự án:

c) Nhà thầu thi công

Người đại diện theo pháp luật của nhà thầu và cán bộ phụ trách thi công dự án, hạng mục dự án:

4. Thời gian tiến hành nghiệm thu:

Bắt đầu: ..... ngày ..... tháng .... năm...

Kết thúc: ..... ngày ..... tháng .... năm...

Tại:.....

5. Nội dung nghiệm thu dự án, hạng mục dự án:

5.1. Căn cứ pháp lý

- Quyết định chủ trương đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng.

- Các Văn bản pháp lý khác có liên quan.

5.2. Nội dung nghiệm thu

- Sự phù hợp của đối tượng hỗ trợ với các điều kiện, các nội dung đề nghị hỗ trợ.

- Sự phù hợp với chủ trương đầu tư dự án.
- Sự phù hợp chất lượng công trình.
- Nội dung khác có liên quan

**6. Kết luận:**

- Chấp nhận nghiệm thu hoàn thành dự án, hạng mục dự án đáp ứng yêu cầu và được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.
- Yêu cầu sửa chữa, hoàn thiện bổ sung và các ý kiến khác (nếu có).

Các bên trực tiếp nghiệm thu chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định nghiệm thu này.

Biên bản nghiệm thu được lập thành .....bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên tham gia nghiệm thu giữ 01 bản, 01 bản báo cáo UBND huyện, 01 bản gửi Kho bạc Nhà nước cấp huyện nơi thực hiện Dự án./.

**Đ/D PHÒNG.....**

**Đ/D PHÒNG.....**

**Đ/D PHÒNG.....**

**Đ/D PHÒNG.....**

**Đ/D UBND XÃ.....**

**DOANH NGHIỆP/HTX  
NHẬN HỖ TRỢ**

**NHÀ THẦU THI CÔNG**

*Ghi chú:* Thành viên Hội đồng nghiệm thu ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu của Phòng.....(đơn vị được UBND cấp huyện giao nhiệm vụ).

## PHỤ LỤC HỒ SƠ NGHIỆM THU

STT	DANH MỤC HỒ SƠ
<b>I</b>	<b>HỒ SƠ CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ HỢP ĐỒNG</b>
1	Quyết định chủ trương đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư
2	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng; Các văn bản thẩm định, tham gia ý kiến theo quy định trong việc thẩm định dự án đầu tư xây dựng và thiết kế cơ sở (nếu có)
3	Văn bản của các tổ chức, cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định (nếu có) về: Thỏa thuận quy hoạch, thỏa thuận hoặc chấp thuận sử dụng hoặc đấu nối với các công trình kỹ thuật bên ngoài hàng rào; đánh giá tác động môi trường; đảm bảo an toàn (an toàn giao thông, an toàn cho các công trình lân cận) và các văn bản khác có liên quan
4	Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền hoặc hợp đồng thuê lại đất đối với trường hợp nhà nước không giao đất, thuê đất
5	Giấy phép xây dựng, trừ những trường hợp được miễn giấy phép xây dựng
6	Hợp đồng xây dựng giữa chủ đầu tư với các nhà thầu
7	Các văn bản, tài liệu, hồ sơ khác có liên quan
<b>II</b>	<b>HỒ SƠ THIẾT KẾ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH</b>
1	Kết quả thẩm tra, thẩm định thiết kế xây dựng; quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng công trình kèm theo: hồ sơ thiết kế xây dựng công trình đã được phê duyệt
2	Các văn bản, tài liệu, hồ sơ khác có liên quan
<b>III</b>	<b>HỒ SƠ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH</b>
1	Bản vẽ hoàn công (có danh mục bản vẽ kèm theo)
2	Các chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa, nhãn mác hàng hóa; chứng nhận hợp chuẩn (nếu có) theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa
3	Các kết quả thí nghiệm trong quá trình thi công
4	Các biên bản nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu bộ phận hoặc giai đoạn công trình (nếu có) trong quá trình thi công xây dựng
5	Hồ sơ quản lý chất lượng của thiết bị lắp đặt vào công trình
6	Văn bản thỏa thuận, chấp thuận, xác nhận của các tổ chức, cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) về: An toàn phòng cháy, chữa cháy; an toàn môi trường; an toàn lao động, an toàn vận hành hệ thống thiết bị công trình, thiết bị công nghệ; cho phép đấu nối với công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình khác có liên quan
7	Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng
8	Thông báo kết quả kiểm tra nghiệm thu hoàn thành công trình, hạng mục công trình của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có)
9	Các văn bản, tài liệu, hồ sơ khác có liên quan.